

BÁO CÁO

Sơ kết 02 năm thực hiện Chỉ thị số 12-CT/TU ngày 22/9/2021 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về việc tiếp tục lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện chính sách bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế trên địa bàn tỉnh

Nhằm đánh giá kết quả, hạn chế, khuyết điểm qua 02 năm triển khai thực hiện Chỉ thị số 12-CT/TU ngày 22/9/2021 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về việc tiếp tục lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện chính sách bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế trên địa bàn tỉnh (sau đây viết tắt là *Chỉ thị số 12-CT/TU*) và xác định nhiệm vụ, giải pháp thực hiện trong thời gian đến, Ban Thường vụ Tỉnh ủy báo cáo như sau:

I. Kết quả tổ chức quán triệt, tuyên truyền, phổ biến và triển khai thực hiện Chỉ thị số 12-CT/TU

1. Kết quả quán triệt, tuyên truyền, phổ biến Chỉ thị số 12-CT/TU

- Thực hiện Chỉ thị số 12-CT/TU, Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy có Công văn số 513-CV/BTGTU ngày 07/10/2021 về quán triệt, tuyên truyền, phổ biến nội dung Chỉ thị số 12-CT/TU trên địa bàn tỉnh; Ban cán sự đảng Ủy ban nhân dân tỉnh đã chỉ đạo Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Công văn số 5450/UBND-KGVX ngày 15/10/2021 chỉ đạo các sở, ngành, địa phương tổ chức quán triệt, tuyên truyền, phổ biến Chỉ thị số 12-CT/TU bằng nhiều hình thức phù hợp với từng đối tượng khác nhau, đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ chính trị trong tình hình mới.

- Ngày 08/03/2022, Ban Thường vụ Tỉnh ủy ban hành Công văn số 894-CV/TU chỉ đạo các cấp ủy đảng, chính quyền địa phương tiếp tục quán triệt, tuyên truyền, triển khai thực hiện Chỉ thị số 12-CT/TU.

- Hầu hết các cấp ủy đảng trên địa bàn tỉnh đều tổ chức triển khai, quán triệt nội dung của Chỉ thị số 12-CT/TU; xây dựng chương trình, kế hoạch thực hiện phù hợp với tình hình thực tế của địa phương, đơn vị; lồng ghép việc tuyên truyền, phổ biến nội dung của Chỉ thị số 12-CT/TU trong các buổi sinh hoạt nhân dân ở thôn, xóm, tổ dân phố, khu dân cư,...

- Bảo hiểm xã hội tỉnh, các sở, ngành liên quan, Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh, các tổ chức chính trị - xã hội tỉnh tổ chức quán triệt, tuyên truyền, triển khai thực hiện nội dung của Chỉ thị số 12-CT/TU cho cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức, hội viên, đoàn viên, người lao động trong ngành, cơ quan, doanh nghiệp.

Nhìn chung, việc học tập, quán triệt, tuyên truyền Chỉ thị số 12-CT/TU được thực hiện nghiêm túc, đồng bộ từ tỉnh đến cơ sở. Cán bộ, đảng viên, người lao động tham gia học tập, quán triệt đạt tỷ lệ khá cao (*trên 98%*). Qua học tập, quán triệt đã tạo chuyển biến tích cực trong nhận thức của cán bộ, đảng viên và các tầng lớp nhân dân về sự cần thiết, ý nghĩa, lợi ích, giá trị nhân văn, ưu việt của chính sách bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế (*sau đây viết tắt là BHXH, BHYT*).

2. Về thể chế hoá thực hiện Chỉ thị số 12-CT/TU

Để triển khai thực hiện đạt hiệu quả Chỉ thị số 12-CT/TU, Ủy ban nhân dân tỉnh đã ban hành nhiều văn bản lãnh đạo, chỉ đạo tổ chức thực hiện¹.

3. Công tác kiểm tra, giám sát việc thực hiện Chỉ thị số 12-CT/TU

- Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy đã tiến hành giám sát 03 địa phương, đơn vị (gồm: Đảng uỷ Ban quản lý Khu Kinh tế Dung Quất và các khu công nghiệp tỉnh, Đảng đoàn Liên đoàn lao động tỉnh, Ban Tuyên giáo Huyện ủy Lý Sơn) về việc quán triệt, triển khai thực hiện Chỉ thị số 12-CT/TU (theo Kế hoạch số 62-KH/BTGTU ngày 01/02/2023 của Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy). Kết quả giám sát bước đầu cho thấy các địa phương, đơn vị đã nghiêm túc trong việc tham mưu cho cấp uỷ, chính quyền, lãnh đạo cơ quan chỉ đạo, quán triệt, tuyên truyền nội dung Chỉ thị 12-CT/TU.

- Các cấp uỷ đảng, chính quyền, sở, ban ngành, Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội bước đầu đã đưa công tác kiểm tra, giám sát thực hiện Chỉ thị số 12-CT/TU lồng ghép vào chương trình kiểm tra, giám sát hằng năm của cấp uỷ, kế hoạch thực hiện nhiệm vụ hằng năm của cơ quan, đơn vị, địa phương.

II. Kết quả thực hiện Chỉ thị số 12-CT/TU

1. Kết quả lãnh đạo, chỉ đạo của các cấp uỷ đảng, chính quyền

- Các cấp uỷ đảng, chính quyền, sở, ban, ngành, Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và đoàn thể đã quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo công tác bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế tại các cơ quan, đơn vị, địa phương trong toàn tỉnh.

- Ủy ban nhân dân tỉnh chỉ đạo các sở, ban ngành liên quan, cơ quan, đơn vị, địa phương rà soát, đánh giá, xác định chỉ tiêu phát triển đối tượng tham gia BHXH, BHYT, bảo hiểm thất nghiệp (sau đây viết tắt là BHTN) để trình Hội đồng nhân dân tỉnh giao chỉ tiêu phát triển đối tượng tham gia BHXH, BHYT trong chỉ tiêu phát triển kinh tế - xã hội hằng năm; đồng thời, hướng dẫn tổ chức thực hiện chỉ tiêu phát triển đối tượng tham gia BHXH đến các cơ quan, địa phương.

- Kịp thời thành lập Ban chỉ đạo thực hiện chính sách BHXH, BHYT tỉnh; đồng thời, chỉ đạo các địa phương, cơ sở thành lập Ban chỉ đạo thực hiện chính sách BHXH, BHYT cùng cấp. Đến nay, đã có 100% các huyện, thị xã, thành phố và 173 xã, phường, thị trấn thành lập Ban chỉ đạo để tổ chức thực hiện². Ban chỉ đạo đã ban hành Quy chế làm việc đầy đủ; hằng năm, tổ chức các cuộc họp sơ kết,

¹Công văn số 5450/UBND-KGVX ngày 15/10/2021 của UBND tỉnh về việc thực hiện Chỉ thị số 12-CT/TU; Công văn số 1064/UBND-KGVX ngày 11/3/2022 về việc tiếp tục quán triệt, tuyên truyền, triển khai thực hiện Chỉ thị số 12-CT/TU của Ban Thường vụ Tỉnh ủy; Công văn số 1403/UBND-KGVX ngày 30/3/2022 về tiếp tục lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện chính sách BHXH, BHYT trên địa bàn tỉnh; Công văn số 229/UBND-KGVX ngày 17/01/2022 về việc liên quan đến nội dung kiến nghị của BHXH tỉnh (trong báo cáo năm 2021); Công văn 2089/UBND-KGVX ngày 06/5/2021 về việc chỉ tiêu thực hiện bao phủ BHYT giai đoạn 2022-2025 (theo Quyết định 546/QĐ-TTg ngày 29/4/2022 của Thủ tướng Chính phủ); Công văn số 2457/UBND-KGVX ngày 25/5/2022 về việc chỉ tiêu phát triển đối tượng tham gia BHXH (theo Nghị quyết 69/NQ-CP ngày 19/5/2022 của Chính phủ); Quyết định số 547/QĐ-UBND ngày 12/4/2023 v/v giao chỉ tiêu phát triển đối tượng tham gia BHXH, BHYT trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi năm 2023.

²BCĐ cấp huyện: có 02 huyện - Trưởng ban là Chủ tịch UBND, còn lại 11 huyện là Phó Chủ tịch UBND; BCĐ cấp xã: có 42/173 xã là Chủ tịch UBND - Trưởng Ban Chỉ đạo, còn lại 131/173 xã là Phó Chủ tịch - Trưởng ban Chỉ đạo.

tổng kết để đánh giá kết quả triển khai thực hiện chính sách, pháp luật BHXH, BHYT, kịp thời lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện công tác BHXH, BHYT trên địa bàn. Hầu hết các huyện, thị xã, thành phố đã ban hành quyết định giao chỉ tiêu phát triển người tham gia BHXH, BHYT đến từng xã, phường, thị trấn theo từng năm.

- Ủy ban nhân dân tỉnh đã chỉ đạo các sở, ngành, địa phương phối hợp rà soát, đánh giá tình hình thực hiện chính sách BHXH trên địa bàn, nhất là chính sách BHXH tự nguyện để trình Hội đồng nhân dân tỉnh ban hành chính sách hỗ trợ các đối tượng tham gia BHXH tự nguyện đúng theo trình tự, thủ tục và phù hợp với tình hình thực tế tại tỉnh.

- Các địa phương chỉ đạo các cơ quan, đơn vị liên quan thường xuyên phối hợp với cơ quan BHXH tuyên truyền, đôn đốc, nhắc nhở, triển khai thực hiện tốt chính sách BHXH, BHYT trên địa bàn nhằm đảm bảo quyền lợi cho các đối tượng tham gia và thụ hưởng.

2. Kết quả phối hợp tuyên truyền, triển khai thực hiện Chỉ thị số 12-CT/TU

- Năm 2022, Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy phối hợp với BHXH tỉnh tổ chức thành công Hội nghị tổng kết Chương trình phối hợp số 1811/CTPH/BHXH-BTGTU ngày 07/9/2015 (theo Kế hoạch số 42-KH/BTGTU ngày 28/7/2022 của Ban); đồng thời, triển khai ký kết Quy chế phối hợp số 3734/QCPH-BTGTU-BHXH ngày 05/10/2022 giữa hai cơ quan về phối hợp tuyên truyền, thực hiện chính sách, pháp luật bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế giai đoạn 2022 - 2025; trên cơ sở đó, xây dựng kế hoạch hằng năm để phối hợp thực hiện hiệu quả.

- Từ năm 2022 - 2023, Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy đã phối hợp với BHXH tỉnh tổ chức Hội nghị tuyên truyền, thực hiện các chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về BHXH, BHYT tại 14 xã trên địa bàn tỉnh. Kết quả, sau các hội nghị tuyên truyền đã phát triển gần 84 đối tượng tham gia BHXH tự nguyện³.

- Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy đã thường xuyên chỉ đạo, định hướng tuyên truyền những kết quả hoạt động và triển khai nội dung công tác BHXH, BHYT tại các hội nghị trực báo khối khoa giáo, giao ban báo chí, báo cáo viên hằng tháng, quý, 6 tháng. Trong các bản tin Thông báo nội bộ (dùng trong sinh hoạt tại các chi bộ trong tỉnh), Trang thông tin điện tử đảng bộ tỉnh, fangape của tỉnh,... thường xuyên đăng tin, bài tuyên truyền về chủ trương, chính sách BHXH, BHYT, BHTN.

- BHXH tỉnh triển khai việc ký kết quy chế phối hợp với 16 sở, ngành liên quan, Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội tỉnh; tổ chức các hội nghị khách hàng, hội nghị tuyên truyền, đối thoại chính sách phát triển các đối tượng tham gia BHXH tự nguyện, BHYT hộ gia đình tại các địa phương, cơ sở. Phối hợp với các cơ quan, đơn vị triển khai nhiều hoạt động tuyên truyền với các

³Kế hoạch số 54-KH/BTGTU ngày 23/11/2022 và Kế hoạch số 71-KH/BTGTU-BHXH ngày 10/3/2023 về phối hợp tuyên truyền, thực hiện các chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế tại các địa phương, cơ sở.

hình thức đa dạng, phong phú như: xây dựng phóng sự, infographic, pa-nô, phướn, tuyên truyền trên Internet, mạng xã hội,... Qua đó, tạo hiệu ứng tích cực về việc tương tác, chia sẻ trong cộng đồng xã hội; làm cơ sở để nội dung, chính sách về BHXH, BHYT được tuyên truyền sâu rộng đến toàn thể cán bộ, đảng viên, đoàn viên, hội viên và Nhân dân trên địa bàn tỉnh.

- BHXH tỉnh phối hợp với Bưu điện tỉnh tổ chức các lễ ra quân tuyên truyền, vận động người dân tham gia BHXH tự nguyện, BHYT hộ gia đình nhân ngày BHXH toàn dân 23/5, ngày BHYT Việt Nam 01/7, kỷ niệm thành lập ngành BHXH Việt Nam 16/02 và các tháng cao điểm, đợt lễ lớn trong năm; phối hợp với các cơ quan thông tấn báo chí Trung ương và địa phương trên địa bàn tỉnh (như VTV1, VTV 8, Báo Dân trí, Tạp chí BHXH, Hội Nhà báo tỉnh, Báo Quảng Ngãi, Đài Phát thanh và Truyền hình Quảng Ngãi, Đài Truyền thanh các huyện, thị, thành phố,...) thực hiện tin, bài, phóng sự thông tin, tuyên truyền về BHXH, BHYT theo tinh thần Chỉ thị số 12-CT/TU phù hợp với từng thời điểm, nhóm đối tượng,...

- Các địa phương tích cực triển khai các hoạt động tuyên truyền thông qua việc phối hợp tổ chức hội nghị tập huấn về chính sách, chế độ liên quan BHXH, BHYT. Hầu hết, các cơ quan, ban ngành, Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội tại địa phương đã triển khai việc ký kết quy chế phối hợp tuyên truyền, thực hiện chính sách, pháp luật BHXH, BHYT với cơ quan Bảo hiểm xã hội cùng cấp.

3. Kết quả phát triển đối tượng tham gia BHXH, BHYT, BHTN

- Cấp ủy đảng, chính quyền, sở, ban, ngành trong tỉnh tập trung lãnh đạo, chỉ đạo triển khai nhiều biện pháp phát triển ngày càng nhiều số người tham gia BHXH, BHYT, BHTN, nhất là phát triển số người tham gia BHYT ở vùng kinh tế khó khăn, bãi ngang ven biển theo Quyết định số 861/QĐ-TTg ngày 04/6/2021 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt danh sách các xã khu vực III, khu vực II, khu vực I thuộc vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021 - 2025; các đối tượng thuộc hộ gia đình làm nông, lâm, ngư, diêm nghiệp có mức sống trung bình. Tính đến ngày 30/9/2023, tỷ lệ tham gia BHXH đạt 21,02%, tăng 1,55% so với năm 2021; tỷ lệ tham gia BHTN đạt 17,27%, tăng 1,62% so với năm 2021, tỷ lệ tham gia BHYT đạt 94,29%.

- BHXH tỉnh đã huy động, kêu gọi sự đóng góp của các đơn vị, nhà hảo tâm, công chức, viên chức và người lao động trong ngành với tổng số tiền hơn 2 tỷ đồng để trao 320 sổ BHXH tự nguyện, hơn 3.200 thẻ BHYT cho người dân và các em học sinh, sinh viên có hoàn cảnh khó khăn trên địa bàn tỉnh. Ngoài ra, phối hợp với Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh kêu gọi các cơ quan, đơn vị, nhà hảo tâm hỗ trợ tặng thẻ BHYT cho người dân yếu thế trên địa bàn tỉnh, nhất là đối tượng khó khăn không còn được hưởng chính sách ưu đãi từ nhà nước.

4. Kết quả thực hiện công tác thu, đôn đốc thu chậm đóng

Thực hiện chỉ đạo của Tỉnh ủy, Ủy ban nhân dân tỉnh, các sở, ngành, địa phương theo chức năng, nhiệm vụ, triển khai thực hiện các quy định thanh tra chuyên ngành về đóng BHXH, BHYT, BHTN theo quy định của pháp luật; xây dựng kế hoạch đôn đốc thu hằng tháng; phân công cán bộ bám sát từng đơn vị,

doanh nghiệp đối chiếu số liệu, nắm bắt kịp thời tình hình hoạt động sản xuất, kinh doanh để gửi văn bản đôn đốc thu, nộp kịp thời; chủ động thanh tra chuyên ngành đóng đột xuất tại các đơn vị, doanh nghiệp chậm đóng; tích cực phối hợp với các sở, ban, ngành, đoàn thể liên quan tuyên truyền và nhắc nhở các doanh nghiệp nộp tiền đóng BHXH, BHYT, BHTN cho người lao động theo quy định của pháp luật; tăng cường công tác phối hợp thanh tra, kiểm tra, giám sát việc thực hiện chính sách BHXH, BHTN, BHYT; triển khai hiệu quả các quy định thanh tra chuyên ngành về đóng BHXH, BHYT, BHTN theo quy định của pháp luật. Tổng số tiền thu BHXH, BHYT, BHTN, BHTNLĐ-BNN (bao gồm tiền lãi): Năm 2022 là 3.386.939 triệu đồng, tăng 177.756 triệu đồng (tương ứng tăng 5,54%) so với năm 2021; tính đến 30/9/2023, tăng 159.203 triệu đồng (tương ứng tăng 6,49%) so với cùng kỳ năm trước. Tổng số tiền chậm đóng BHXH, BHYT, BHTN, BHTNLĐ-BNN (bao gồm tiền lãi): Năm 2022 là 137.219 triệu đồng giảm 11.416 triệu đồng so với năm 2021, thấp hơn 0,15% so với chỉ tiêu giảm chậm đóng của BHXH Việt Nam giao (*Chỉ tiêu của BHXH Việt Nam giao: 4,04%*). Tính đến 30/9/2023, tổng số tiền chậm đóng BHXH, BHYT, BHTN, BHTNLĐ-BNN là 189.022 triệu đồng.

5. Công tác cấp sổ BHXH, thẻ BHYT

Ngành BHXH chủ trì, phối hợp cùng các sở, ban, ngành trên địa bàn tỉnh thực hiện đúng quy trình về cấp sổ BHXH, thẻ BHYT đảm bảo 100% số người tham gia được cấp sổ BHXH, thẻ BHYT. Việc xác nhận thời gian tham gia, chốt sổ BHXH phục vụ cho việc giải quyết chế độ, chuyển công tác, bảo lưu thời gian công tác... của người lao động kịp thời.

6. Kết quả giải quyết, chi trả các chế độ BHXH, BHTN, BHYT

6.1. Việc giải quyết và chi trả các chế độ BHXH, BHTN

Để đảm bảo quyền lợi cho người lao động, BHXH tỉnh và các sở, ngành liên quan đã phối hợp giải quyết và chi trả kịp thời các chế độ BHXH, BHTN. Năm 2022, tiếp nhận và giải quyết 114.622 hồ sơ các loại; 9 tháng đầu năm 2023, tiếp nhận và giải quyết 78.742 hồ sơ. Tổng số tiền chi trả các chế độ BHXH, BHTN năm 2022 là 2.297,358 triệu đồng, tăng hơn 10,36% so với năm 2021; 9 tháng đầu năm 2023 là 1.897,083 triệu đồng, tăng 10,81% so với cùng kỳ năm 2022. Đồng thời, đã phối hợp tuyên truyền, vận động, khuyến khích người hưởng lương hưu, trợ cấp BHXH, trợ cấp thất nghiệp nhận tiền qua tài khoản cá nhân. Hiện nay tỷ lệ sử dụng phương tiện thanh toán không dùng tiền mặt ở khu vực đô thị đạt và vượt chỉ tiêu BHXH Việt Nam giao; trong đó, lương hưu, trợ cấp BHXH hằng tháng đạt 58% (chỉ tiêu giao 57%); chế độ BHXH một lần đạt 82% (chỉ tiêu giao 78%); trợ cấp thất nghiệp đạt 99,75% (chỉ tiêu giao 98%).

6.2. Công tác giám định và thanh toán chi phí KCB BHYT

- Hiện nay, toàn tỉnh có 207 cơ sở khám chữa bệnh ký Hợp đồng khám, chữa bệnh BHYT, gồm tuyến tỉnh 08 cơ sở, tuyến huyện và tương đương 22 cơ sở, tuyến xã và tương đương 177 cơ sở. Tất cả các cơ sở khám, chữa bệnh trên địa bàn đều thực hiện phương thức thanh toán theo phí dịch vụ.

- Hằng năm, căn cứ quyết định giao dự toán chi phí khám, chữa bệnh của Thủ tướng Chính phủ, Ủy ban nhân dân tỉnh chỉ đạo BHXH tỉnh phối hợp với các sở, ngành liên quan, các cơ sở khám, chữa bệnh triển khai, sử dụng dự toán chi khám, chữa bệnh BHYT tiết kiệm, hiệu quả, đảm bảo quyền lợi cho người bệnh tham gia BHYT.

- Sở Y tế và BHXH tỉnh đã phối hợp chặt chẽ trong việc quản lý và sử dụng dự toán chi phí khám, chữa bệnh (KCB) theo Quyết định của Thủ tướng Chính phủ giao hằng năm; kịp thời tháo gỡ các khó khăn vướng mắc phát sinh trong công tác KCB BHYT, đảm bảo quyền lợi của người tham gia BHYT. Công tác kiểm tra, giám sát việc thanh toán chi phí KCB BHYT được thực hiện thường xuyên theo đúng quy định, ngăn chặn kịp thời tình trạng lạm dụng quỹ, góp phần quản lý, sử dụng quỹ BHYT hợp lý, hiệu quả. Công tác ứng dụng công nghệ thông tin trong lĩnh vực giám định, thanh toán chi phí KCB được chú trọng. Việc sử dụng và thanh toán chi phí KCB BHYT thực hiện đúng quy định hiện hành (*Trước năm 2019, việc thanh toán chi phí KCB BHYT tuân thủ theo quy định tại Nghị định số 105/2014/NĐ-CP ngày 15/11/2014 của Chính phủ và TTTT số 41/2014/TTLT-BYT-BTC ngày 24/11/2014 của Bộ Y tế, Bộ Tài chính. Từ năm 2019 đến nay, thực hiện thanh toán theo Tổng mức thanh toán được xác định theo quy định tại điểm 4 Điều 24 Nghị định 146/2018/NĐ-CP ngày 17/10/2018 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn biện pháp thi hành một số điều của Luật BHYT*). Công tác tạm ứng, thanh toán chi phí KCB BHYT cho các cơ sở kịp thời, đúng quy định, đảm bảo quyền lợi cơ bản của người bệnh BHYT cũng như cơ sở KCB.⁴

7. Công tác tư vấn pháp luật; thanh tra, kiểm tra

- Công tác tư vấn pháp luật được quan tâm chỉ đạo kịp thời, giải đáp những vướng mắc, đảm bảo quyền lợi cho công chức, viên chức, người lao động như: Sở Lao động - Thương binh và Xã hội, Liên đoàn Lao động tỉnh đã tư vấn, hỗ trợ tư pháp cho đoàn viên, người lao động về các chế độ, chính sách liên quan BHXH, BHYT; giải quyết trả lời 32 lượt đơn yêu cầu, khiếu nại; can thiệp giải quyết kịp thời vụ tranh chấp của người lao động tại Công ty Cổ phần LICOGI Quảng Ngãi, điều tra và kết luận 21 vụ tai nạn lao động, tư vấn cho 56 lượt đoàn viên, tổ chức 06 cuộc tuyên truyền, phổ biến pháp luật,... Bên cạnh đó, BHXH tỉnh phân công cán bộ tiếp công dân hằng ngày để trả lời những thắc mắc của đơn vị và cá nhân về BHXH, BHYT; Tiếp nhận và giải quyết kịp thời, đúng quy định 37 đơn kiến nghị, phản ánh và 02 đơn khiếu nại.

- Công tác thanh tra, kiểm tra, giám sát việc thực hiện chính sách, pháp luật về BHXH, BHYT được các sở, ngành liên quan tiến hành. Sở Lao động - Thương binh và Xã hội tổ chức giám sát tại 13 huyện, thị xã, thành phố trên địa bàn tỉnh,

⁴ Năm 2022 đã có 1.331.174 lượt người KCB BHYT, tăng 6,5% so với năm 2021; chi phí KCB BHYT các cơ sở đề nghị thanh toán 613.312 triệu đồng, chiếm 87% dự toán Chính phủ giao. Chi phí đa tuyến đi ngoại tỉnh (không nằm trong dự toán chi giao cho tỉnh) năm 2022 là 516.709 triệu đồng, vượt quỹ BHYT (90% số tiền thu BHYT của tỉnh) là 30.907 triệu đồng; 9 tháng đầu năm 2023 đã có 1.169.909 lượt người KCB BHYT, tăng 25% so với cùng kỳ năm 2022; Chi phí KCB BHYT phát sinh là: 525.027 triệu đồng trong đó chi chăm sóc sức khỏe ban đầu và thanh toán trực tiếp là 6.305 triệu đồng. Tỷ lệ sử dụng dự toán: 76,3%. Chi phí đa tuyến đi ngoại tỉnh 8 tháng đầu năm 2023 là 356.020 triệu đồng.

kịp thời hỗ trợ các địa phương giải quyết các vướng mắc trong quá trình tổ chức thực hiện; Liên đoàn lao động tỉnh tổ chức giám sát trực tiếp tại cơ quan Bảo hiểm xã hội tỉnh về việc thực hiện chính sách hỗ trợ người lao động và người sử dụng lao động gặp khó khăn do đại dịch Covid-19, chỉ đạo Liên đoàn lao động các huyện, thị xã, thành phố giám sát Bảo hiểm xã hội cấp huyện (*11/12 đơn vị tổ chức giám sát*); đồng thời, tổ chức giám sát trực tiếp việc thực hiện pháp luật về BHXH, BHYT, BHTN tại Trung tâm y tế huyện Tư Nghĩa và Công ty Cổ phần vận tải du lịch Phú Hoàng; tại các cấp công đoàn đã tổ chức 49 cuộc giám sát;...

- Từ năm 2021 đến 09 tháng đầu năm 2023, thực hiện thanh tra, kiểm tra tại 515 đơn vị sử dụng lao động⁵ và truy thu do chưa tham gia, đóng thiếu mức đóng, thiếu thời gian tham gia BHXH, BHYT, BHTN số tiền hơn 1,725 tỷ đồng; Thu hồi số tiền chậm nộp hơn 38,066 tỷ đồng; Thu hồi do đề nghị giải quyết chế độ BHXH ngắn hạn, dài hạn sai quy định hơn 180 triệu đồng.

- Ban hành Quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với 16 đơn vị sử dụng lao động, số tiền xử phạt hơn 410,859 triệu đồng. Đã thu số tiền xử phạt vi phạm hành chính của 03 đơn vị (02 đơn vị xử phạt năm 2022), số tiền hơn 132,043 triệu đồng.

8. Kết quả thực hiện cải cách hành chính, ứng dụng công nghệ thông tin

- Việc chuyên đổi số hóa, đẩy mạnh cải cách thủ tục hành chính, ứng dụng công nghệ thông tin, hiện đại hóa công tác quản lý và thực hiện chính sách BHXH, BHYT luôn được các cấp, các ngành, địa phương chú trọng thực hiện. BHXH tỉnh tiếp tục thực hiện tiếp nhận và trả kết quả qua dịch vụ công trực tuyến mức độ 4. Tăng cường hỗ trợ, hướng dẫn cá nhân, đơn vị sử dụng lao động khi tham gia giao dịch điện tử nhằm tạo thuận lợi cho người dân và doanh nghiệp trong giao dịch với cơ quan BHXH và nâng cao hiệu quả, hiệu lực quản lý (*đạt hơn 98%*); tiếp tục triển khai cài đặt VssID-BHXH số cho người tham gia⁶; hiện nay đã có 07 cơ quan BHXH huyện và Văn phòng tỉnh thực hiện tiếp nhận và trả kết quả thủ tục hành chính tại trụ sở BHXH tỉnh và BHXH các huyện, thị xã.

- Hiện nay 100% các cơ sở y tế đã triển khai áp dụng công nghệ thông tin trong KCB và thanh quyết toán BHYT. Qua đó, giúp cho việc khai thác thông tin, tra cứu thẻ BHYT, lịch sử khám bệnh, chữa bệnh của người tham gia BHYT và quản lý thông tuyến trong phạm vi toàn tỉnh, thanh toán chi phí KCB BHYT hiệu quả, kịp thời.

- BHXH tỉnh triển khai, kết nối, khai thác sử dụng thông tin trên cơ sở dữ liệu quốc gia về BHXH⁷; phối hợp khai thác triệt để dữ liệu từ cơ quan Thuế, phối hợp với các sở, ban, ngành rà soát, cập nhật danh sách các đơn vị đang hoạt động nhưng chưa tham gia BHXH để tập trung phát triển, yêu cầu các đơn vị tham gia

⁵Các sở, ban, ngành đã chủ trì thanh tra, kiểm tra liên ngành tại các đơn vị sử dụng lao động gồm: cơ quan Thuế chủ trì thanh tra, kiểm tra 89 đơn vị, Sở Lao động-Thương binh và Xã hội chủ trì thanh tra, kiểm tra 17 đơn vị, BHXH tỉnh chủ trì thanh tra, kiểm tra 11 đơn vị (Công an tỉnh và Liên đoàn lao động tỉnh phối hợp). Bảo hiểm xã hội tỉnh chủ động tổ chức thanh tra, kiểm tra tại 398 đơn vị.

⁶Đến 30/9/2023, số người đã cài đặt và sử dụng ứng dụng là 216.822 người.

⁷Tích hợp tính giảm trừ mức đóng trong gia hạn thẻ BHYT theo hộ gia đình; Giải quyết hưởng trợ cấp thất nghiệp; Liên thông đăng ký khai sinh - Đăng ký khai tử - Xóa đăng ký thường trú - Trợ cấp mai táng phí...;

BHXH cho người lao động theo quy định của pháp luật; tiếp tục phối hợp với Sở Tư pháp thực hiện kết nối, tiếp nhận dữ liệu đăng ký khai sinh để cấp thẻ BHYT cho trẻ em dưới 06 tuổi; phối hợp với các cơ sở y tế liên thông dữ liệu giấy chứng sinh, giấy báo tử, giấy khám sức khỏe phục vụ Đề án 06; triển khai hệ thống thu nộp, chi trả BHXH điện tử (Ecopay); kết nối, chia sẻ dữ liệu giữa Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư với cơ sở dữ liệu quốc gia về bảo hiểm; triển khai kỹ thuật đảm bảo từng bước sử dụng thẻ Căn cước công dân, ứng dụng Định danh điện tử quốc gia (VNEID) thay thế thẻ BHYT giấy để KCB BHYT⁸.

III. Đánh giá chung

1. Ưu điểm

- Các cấp uỷ đảng, chính quyền, Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, ban, ngành trong tỉnh đã nghiêm túc quán triệt, tuyên truyền, triển khai thực hiện Chỉ thị số 12-CT/TU.

- Việc phối hợp giữa các địa phương, ban, ngành, cơ quan liên quan với cơ quan BHXH trong công tác tuyên truyền, phổ biến chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về BHXH, BHYT ngày càng chặt chẽ, hiệu quả hơn, luôn có sự đổi mới về nội dung, đa dạng, phong phú về hình thức.

- Chất lượng dịch vụ thực hiện các chế độ, chính sách BHXH, BHYT ngày càng được nâng cao, ngày càng đáp ứng sự hài lòng của các đối tượng tham gia và thụ hưởng. Tổ chức bộ máy làm công tác BHXH luôn được củng cố, kiện toàn và đáp ứng được yêu cầu công việc ngày càng cao. Công tác quản lý nhà nước về BHXH ngày càng được chú trọng, tăng cường hơn.

2. Khuyết điểm, hạn chế

- Một số địa phương chưa quan tâm đúng mức công tác lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện chính sách, pháp luật về BHXH, BHYT; chưa chủ động, tích cực phối hợp tuyên truyền, vận động người dân tại địa phương tham gia BHXH, BHYT; còn xem việc thực hiện chính sách BHXH, BHYT, BHTN là chức năng, nhiệm vụ của riêng ngành BHXH.

- Tỷ lệ lao động tham gia BHXH, BHTN còn thấp so với lực lượng lao động của tỉnh và thấp hơn nhiều so với bình quân toàn quốc. Đến 30/9/2023, số người tham gia BHXH đạt 21,2% so với lực lượng lao động trong độ tuổi (cả nước 37,2%); số tham gia BHTN, đạt 17,27% so với lực lượng lao động trong độ tuổi (cả nước 30,5%).

- Một số doanh nghiệp trốn đóng BHXH, BHYT, BHTN thực hiện ký kết hợp đồng lao động dưới 01 tháng, làm mùa vụ sau đó cho người lao động nghỉ việc; tiền lương, tiền công ghi trong hợp đồng thấp hơn mức thực trả trong bảng lương.

- Việc chấp hành biên bản thanh tra, kết luận thanh tra, quyết định xử phạt vi phạm hành chính, đôn đốc thực hiện xử lý sau thanh tra và báo cáo kết quả khắc

⁸ Tính đến ngày 30/9/2023, tỉnh Quảng Ngãi có số lượng CCCD được đồng bộ với thẻ BHYT còn hiệu lực để đi KCB bằng CCCD là 1.134.108/1.159.127 (đạt tỷ lệ 97,8%); Số lượng tra cứu bằng CCCD có gắn chip để thay thế thẻ BHYT khi đi khám, chữa bệnh tại các cơ sở y tế là 758.904 lượt, trong đó có 651.625 lượt tra cứu thành công tại 207/207 cơ sở khám, chữa bệnh trên toàn tỉnh.

phục của một số đơn vị được thanh tra còn chưa nghiêm túc. Việc truy thu BHXH, BHYT, BHTN đối với lao động chưa tham gia, đóng thiếu thời gian gặp nhiều khó khăn (vì sau khi thanh tra, kiểm tra hoặc có kết luận thanh tra, kiểm tra số lao động này đã nghỉ việc, nên chủ sử dụng lao động không thực hiện truy đóng cho người lao động).

3. Nguyên nhân của khuyết điểm, hạn chế

- Việc tăng mức chuẩn hộ nghèo khu vực nông thôn từ 700.000 đồng (giai đoạn 2016 - 2021) lên 1.500.000 đồng (giai đoạn 2022 - 2025) làm cho số người tham gia BHXH tự nguyện hàng năm giảm đáng kể.

- Vương mắc về chi phí KCB BHYT chưa được thanh toán trong 03 năm (2018 - 2020) khá lớn, đã ảnh hưởng đến hoạt động của các cơ sở KCB⁹. Một số văn bản của Bộ Y tế về thực hiện quy định giá dịch vụ KCB BHYT giữa các bệnh viện cùng hạng trên toàn quốc; quy định về thực hiện các thủ thuật gây tê, gây mê, chụp X-quang,... còn bất cập gây khó khăn cho việc thanh toán các dịch vụ tại các cơ sở y tế trên địa bàn tỉnh, nhất là ở các địa phương, cơ sở.

- Hiện nay, chế tài xử lý các hành vi gian lận, trốn đóng BHXH, BHYT, BHTN đã được quy định trong Bộ Luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) nhưng việc tập hợp, thu thập tài liệu để chứng minh sai phạm và áp dụng pháp luật vẫn còn nhiều bất cập, khó khăn, nhất là sai phạm của pháp nhân thương mại. Theo quy định của pháp luật thì cơ quan BHXH có thẩm quyền xử phạt vi phạm hành chính về lĩnh vực BHXH, BHYT, BHTN nhưng chưa có hướng dẫn việc cưỡng chế thi hành quyết định xử phạt vi phạm hành chính về lĩnh vực BHXH, BHYT, BHTN đối với các đơn vị không chấp hành quyết định xử phạt, làm ảnh hưởng đến hiệu quả xử lý hành vi vi phạm.

- Toàn tỉnh, hiện còn 24.541 người đang tham gia BHXH, BHYT chưa được xác thực với cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư (chiếm 2,14%), trong đó số người chưa có ĐDCN/CCCD là 18.360, số người đã có ĐDCN/CCCD nhưng chưa đồng bộ được là 6.181 người. Điều này gây khó khăn cho người dân trong thực hiện các thủ tục hành chính khi tham gia, thụ hưởng các chế độ BHXH, BHYT, BHTN. Đây là một trong những nguyên nhân dẫn đến việc giải quyết hồ sơ, thủ tục hành chính về BHXH, BHTN, BHYT bị chậm trễ, ảnh hưởng trực tiếp đến quyền lợi của người dân.

- Dịch bệnh Covid-19 gây khó khăn cho hoạt động sản xuất, kinh doanh của nhiều doanh nghiệp nên phần nào đã ảnh hưởng đến công tác phát triển người tham gia, công tác thu và nợ đọng BHXH, BHYT, BHTN¹⁰.

⁹Ngày 05/6/2023, UBND tỉnh đã có Công văn số 2511/UBND-KGVX về việc giải quyết vương mắc chi phí trong thanh quyết toán KCB BHYT năm 2018-2020 trên địa bàn tỉnh gửi Bộ Y tế và BHXH Việt Nam. Ngày 05/7/2023, BHXH Việt Nam có Công văn số 2052/BHXH-CSYT gửi UBND tỉnh nêu rõ với các chi phí chưa được thanh toán trước năm 2021, BHXH Việt Nam đang tổng hợp toàn quốc để báo cáo Hội đồng quản lý BHXH Việt Nam và trình Thủ tướng Chính phủ phê duyệt. Khi có văn bản thông báo kết quả thẩm định của BHXH Việt Nam về các chi phí này, BHXH tỉnh sẽ tiếp tục phối hợp với Sở Y tế và các cơ sở KCB thực hiện.

¹⁰Qua rà soát dữ liệu quyết toán Thuế thu nhập cá nhân, nhiều đơn vị, doanh nghiệp có quyết toán Thuế thu nhập cá nhân nhưng không tham gia BHXH, BHYT cho người lao động, phần lớn các đơn vị không

IV. Nhiệm vụ và giải pháp thực hiện trong thời gian đến

Để chính sách BHXH, BHYT thực sự trở thành trụ cột chính của hệ thống an sinh xã hội trên địa bàn tỉnh trong thời gian đến, Ban Thường vụ Tỉnh ủy yêu cầu các cấp ủy đảng, chính quyền địa phương, ban ngành liên quan tiếp tục lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện các nhiệm vụ và giải pháp sau:

1. Thường xuyên quán triệt, tuyên truyền, triển khai thực hiện Chỉ thị số 12-CT/TU, Công văn số 894-CV/TU ngày 08/3/2022 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về thực hiện Chỉ thị 12-CT/TU, Kế hoạch số 157-KH/TU ngày 17/9/2018 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về triển khai thực hiện Nghị quyết số 28-NQ/TW ngày 23/5/2018 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng về cải cách chính sách bảo hiểm xã hội. Đẩy mạnh các hoạt động tuyên truyền, phổ biến, tư vấn chính sách, pháp luật về BHXH, BHYT bằng nhiều hình thức phong phú, đa dạng đến các tầng lớp nhân dân, người sử dụng lao động, người lao động trên địa bàn tỉnh.

2. Củng cố, kiện toàn và nâng cao chất lượng hoạt động của Ban chỉ đạo thực hiện chính sách BHXH, BHYT ở các cấp. Chỉ đạo thực hiện đồng bộ, linh hoạt các giải pháp phát triển số người tham gia BHXH, BHYT, BHTN, phấn đấu hoàn thành các chỉ tiêu, nhiệm vụ được giao theo Nghị quyết số 69/NQ-CP ngày 19/5/2022 của Chính phủ về chỉ tiêu phát triển đối tượng tham gia BHXH và Quyết định số 546/QĐ-TTg ngày 29/4/2022 của Thủ tướng Chính phủ về giao chỉ tiêu thực hiện bao phủ BHYT giai đoạn 2022 - 2025, qua đó góp phần tăng tỷ lệ tham gia BHXH, BHTN so với lực lượng lao động và tỷ lệ bao phủ BHYT trên địa bàn tỉnh. Hằng năm, đưa các chỉ tiêu phát triển số người tham gia BHXH, BHYT vào chương trình, kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội tại địa phương, đơn vị và xác định đây là nhiệm vụ thường xuyên, trọng tâm của công tác an sinh xã hội.

3. Tăng cường sự phối hợp chặt chẽ giữa các địa phương, sở, ban, ngành liên quan với cơ quan BHXH trong việc giải quyết các chế độ, chính sách BHXH, BHYT, nhất là sự phối hợp, kết nối, chia sẻ thông tin, dữ liệu giữa các cơ quan quản lý nhà nước về lao động, tiền lương, bảo hiểm xã hội, kế hoạch và đầu tư, tài chính, thuế, thống kê với cơ quan BHXH tại địa phương trong việc phát triển các đối tượng tham gia, quản lý, thực hiện chế độ, chính sách BHXH, BHYT, đảm bảo nguyên tắc đóng - hưởng. Quản lý, sử dụng có hiệu quả, đảm bảo cân đối thu, chi quỹ BHXH, BHYT theo quy định của pháp luật; khắc phục tình trạng rút bảo hiểm xã hội 01 lần, nợ bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế của người lao động tại các doanh nghiệp trên địa bàn.

4. Tăng cường lãnh đạo, chỉ đạo tháo gỡ những khó khăn, vướng mắc trong KCB BHYT; nâng cao chất lượng KCB và tinh thần, thái độ phục vụ của đội ngũ cán bộ y tế hướng tới sự hài lòng của người bệnh tại tất cả các cơ sở y tế trên địa bàn tỉnh, nhất là tuyến y tế cơ sở.

5. Tăng cường công tác hỗ trợ tư vấn giới thiệu việc làm và học nghề cho người thất nghiệp, chú trọng công tác thông tin thị trường lao động, tổ chức có hiệu

ký kết hợp đồng lao động, thời vụ, khoán việc, báo cáo lao động làm việc dưới 14 ngày/tháng. Việc chấp hành biên bản thanh tra, kết luận thanh tra, quyết định xử phạt vi phạm hành chính, đôn đốc thực hiện xử lý sau thanh tra và báo cáo kết quả khắc phục của một số đơn vị được thanh tra còn chưa nghiêm túc.

quả các sản giao dịch việc làm để người lao động thất nghiệp sớm có việc làm mới, có thu nhập, ổn định cuộc sống góp phần giải quyết tốt chính sách an sinh xã hội.

6. Đẩy mạnh công tác thanh tra, kiểm tra, giám sát việc chấp hành chính sách, pháp luật về BHXH, BHYT; kịp thời phát hiện và xử lý các hành vi trốn đóng, nợ đọng BHXH, BHYT của các cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp và các hành vi tiêu cực khác có tác động bất lợi đến các đối tượng tham gia BHXH, BHYT.

7. Tiếp tục thực hiện tốt công tác vận động người lao động khu vực phi chính thức đăng ký tham gia đầy đủ BHXH, BHYT, BHTN. Kịp thời biểu dương, nhân rộng các mô hình hay về phát triển số người tham gia bảo hiểm xã hội tự nguyện, bảo hiểm y tế tại các địa phương, đơn vị; đồng thời đẩy mạnh việc phê phán các hành vi vi phạm chính sách, pháp luật về BHXH, BHYT.

8. Giao Ban Chỉ đạo thực hiện chính sách BHXH, BHYT tỉnh, Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy và các cơ quan liên quan tiếp tục theo dõi, đôn đốc việc tổ chức thực hiện Chỉ thị số 12-CT/TU tại các cơ quan, địa phương, đơn vị; định kỳ hằng năm báo cáo Ban Thường vụ Tỉnh ủy chỉ đạo.

Nơi nhận:

- Ban Bí thư TW Đảng,
- Văn phòng Trung ương,
- Ban Kinh tế Trung ương,
- Ban Tuyên giáo Trung ương,
- Ban cán sự đảng BHXH Việt Nam,
- Thường trực Tỉnh ủy,
- Các đồng chí Ủy viên BTVTU,
- Đảng đoàn HĐND tỉnh, HĐND tỉnh,
- BCSD UBND tỉnh, UBND tỉnh,
- Đoàn đại biểu Quốc hội tỉnh,
- Các cơ quan chuyên trách tham mưu, giúp việc Tỉnh ủy,
- Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh, các tổ chức chính trị - xã hội tỉnh,
- Các sở, ban, ngành tỉnh,
- Các huyện ủy, thị ủy, thành ủy, đảng ủy trực thuộc Tỉnh ủy,
- VPTU: CVP, PCVP, P. Tổng hợp,
- Lưu Văn phòng Tỉnh ủy.

**T/M BAN THƯỜNG VỤ
PHÓ BÍ THƯ**

Đinh Thị Hồng Minh